TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN PHÚ** TỈNH AN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **180/**2021/HNGĐ-ST
Ngày: 26/5/2021
V/v tranh chấp "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN PHÚ - TỈNH AN GIANG

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Nguyễn Phong Phi**

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông **Trần Thành Chúng**

Bà **Dương Thị Thúy Duy**

- ***Thư ký phiên toà***: Bà **Trần Đỗ Ngọc Mai Thy** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện An Phú, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:*** Ông **Chau San -** Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện An Phú. Tòa án nhân dân huyện An Phú mở xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 67/2021/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2021 về việc "*Xin ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 224/2021/QĐST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 264/2021/QĐST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 ngày 2021 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Nguyễn Thị Diễm Mi**, sinh năm: 1998.Cư trú: ấp Phú Thạnh, xã Phú Hữu, huyện An Phú, An Giang. Chỗ ở hiện nay: số nhà 89, ấp Láng Lớn, xã Thái Trị, huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- *Bị đơn*: Ông **Lý Văn Thuận**, sinh năm: 1995. Cư trú: ấp Phú Thạnh, xã Phú Hữu, huyện An Phú, An Giang. Chỗ ở hiện nay: tổ 33, ấp Phú Hòa, xã Phú Hữu, huyện An Phú, An Giang.

(Bà Mi vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt; ông Thuận vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bà Nguyễn Thị Diễm Mi nộp đơn xin ly hôn với ông Lý Văn Thuận với nội dung như sau:

Hôn nhân giữa ông, bà được hình thành là do tự tìm hiểu rồi về chung sống với nhau như vợ chồng vào năm 2014, không tổ chức đám đưới nhưng có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phú Hữu, huyện An Phú, An Giang. Cuộc sống chung thời gian đầu tương đối hạnh phúc và thời gian sau thì phát sinh mâu thuẫn từ tháng 10/2020 đến nay. Nguyên nhân là do hai người bất đồng quan điểm, sống không hợp nhau, bà sống chung nhưng không được sự quan tâm của gia đình chồng, mẹ chồng không thương, bên cạnh đó ông Thuận còn hay ghen tuông vô cớ, nên làm mất hạnh phúc gia đình. Hai người ly thân nhau từ đó. Nay và xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà xin ly hôn với ông Thuận.

Về quan hệ con chung: Có một con chung tên Lý Duy Khánh, sinh ngày 09/02/2017 hiện bà Mi đang nuôi, khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu ông Thuận cấp dưỡng nuôi con.

Về quan hệ tài sản chung; Nợ chung: Không có, cũng không ai nợ lại ông bà.

Về tài liệu chứng cứ: Các tài liệu chứng cứ các đương sự giao nộp đã được thẩm tra và công khai trong quá trình hòa giải, các đương sự không có ý kiến gì về các tài liệu chứng cứ và tại phiên tòa không ai giao nộp bổ sung thêm tài liệu chứng cứ khác.

Trong quá trình thụ lý, hòa giải Tòa án đã tiến hành cấp tống đạt cho ông Thuận theo đúng quy định của Tòa án. Tòa án tiến hành xác minh nơi cư trú và tình trạng hôn nhân của bà mi và ông Thuận để giải quyết vụ án theo thủ tục chung.

Tại phiên tòa, bà Mi có đơn xin vắng mặt và bảo lưu ý kiến của mình. Riêng ông Thuận đã được triệu tập hợp lệ lần hai để nghe xét xử nhưng vẫn vắng mặt phiên tòa hôm nay nên Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt ông theo thủ tục chung.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về tuân thủ pháp luật của Thẩm phán trong ghi lời khai, thủ tục xét xử vắng mặt, xác định quan hệ tranh chấp, tư cách người tham gia tố tụng…là hoàn toàn phù hợp với pháp luật tố tụng dân sự. Đối với thành phần Hội đồng xét xử không có thành viên nào thuộc đối tượng phải thay đổi, việc xét hỏi tại phiên tòa, thời hạn xét xử cũng như thủ tục xét xử vắng mặt được đảm bảo.

Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát về nội dung: Căn cứ hồ sơ vụ án cho thấy bà Mi và ông Thuận có mâu thuẫn vợ chồng và không thể hàn gắn được do đó đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Hôn nhân giữa bà Mi và ông Thuận là do tự tìm hiểu nhau trước rồi về chung sống với nhau vào năm 2014, không có tổ chức

lễ cưới nhưng có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp; ông Thuận là bị đơn cư trú trên địa bàn huyện An Phú, nên yêu cầu xin ly hôn của bà Mi được tòa án thụ lý, giải quyết là đúng quy định tại Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 28, 35, 39 của Bộ Luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa hai người hình thành là tự tìm hiểu nhau, tuy không tổ chức đám cưới nhưng có đăng ký kết hôn. Thời gian đầu chung sống hạnh phúc nhưng sau thì phát sinh mâu thuẫn và ly thân nhau. Nay bà Mi xin ly hôn do tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được.

Chứng cứ mà Tòa án thu thập được: Tại biên bản xác minh tình trạng hôn nhân và nơi cư trú của ông Thuận ngày 08/4/2021 được ông Trương Văn Bãy, Phó ấp Phú Thạnh, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang cung cấp thông tin như sau: Hiện nay ông Thuận vẫn còn đăng ký hộ khẩu tại ấp ấp Phú Thạnh, xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang, nhưng hiện đang sống ở ấp Phú Hòa, xã Phú Hữu, huyện An Phú chưa chuyển đi nơi khác, hiện ông Thuận đi làm xa ít khi thấy về nhà. Về tình trạng hôn nhân thì ông không rõ.

Xét nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn ngay từ ban đầu là bất đồng nhau trong cách sống, lẽ ra hai bên tự tìm cách hóa giải để tạo điều kiện cho cuộc sống hạnh phúc. Hiện tại bà Mi xác định là không còn tình cảm với ông Thuận và mâu thuẫn đã thật sự trầm trọng không có tiếng nói chung không thể tiếp tục chung sống.

Trong thời gian ly thân cả hai đều không quan tâm nhau để hàn gắn, căn cứ khoản 1 Điều 56 luật hôn nhân gia đình, thì ông bà đã vi phạm nghĩa vụ của vợ chồng được quy định tại Điều 19 luật hôn nhân và gia đình 2014 "Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình", do đó Tòa án nhận thấy cả hai vi phạm nghiêm trọng quyền, nghĩa vụ của vợ, chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Do đó Tòa án giải quyết cho ly hôn là có căn cứ.

[3] Về quan hệ con chung: Có một con chung tên Lý Duy Khánh, sinh ngày 09/02/2017 hiện bà Mi đang nuôi, khi ly hôn bà yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu ông Thuận cấp dưỡng nuôi con.

Xét thấy cháu Khánh hiện còn nhỏ lứa tuổi cần được sự chăm sóc của người mẹ và từ lúc bà Mi và ông Thuận ly thân nhau cháu được bà Mi chăm sóc. Hội đồng xét xử nghĩ nên giao cháu Khánh cho bà Mi nuôi là hoàn toàn phù hợp pháp luật.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Ông Thuận cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) phải tôn trọng quyền được nuôi con của bà Mi. Ngược lại, bà Mi cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) không được cản trở ông Thuận trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Theo quy định của pháp luật bên không nuôi con phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung, tuy nhiên bà Mi trình bày không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung. Nên Hội đồng xét xử công nhận sự tự nguyện này.

[5] Về quan hệ tài sản chung, nợ chung: Không có, không có nợ ai cũng không ai nợ lại ông bà.

[6] Về án phí:

Do yêu cầu của bà Mi được chấp nhận nên bà phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm. Ông Thuận không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 4 Điều 147, các Điều 227, 228, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 hướng dẫn về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Diễm Mi.

Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Diễm Mi được ly hôn với ông Lý Văn Thuận.

Giấy chứng nhận kết hôn số 103, ngày 29/5/2018 của Ủy ban nhân dân xã Phú Hữu, huyện An Phú, tỉnh An Giang không còn giá trị pháp lý kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Giao cháu Lý Duy Khánh, sinh ngày 09/02/2017 cho bà Mi nuôi.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Ông Thuận cùng các thành viên trong gia đình (nếu có) phải tôn trọng quyền được nuôi con của bà Mi. Ngược lại, bà Mi cùng các thành viên trong

gia đình (nếu có) không được cản trở ông Thuận trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

Về án phí: Bà Mi phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được chuyển từ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0006985 ngày 03/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Phú (bà Mi đã nộp đủ).

Ông Lý Văn Thuận không phải chiu án phí sơ thẩm.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 26/5/2021) Các đương sự được quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm. Riêng thời hạn kháng cáo của đương sự vắng mặt được tính từ ngày tống đạt hoặc niêm yết bản án tại nơi cư trú.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA



Nguyễn Phong Phi

Nơi nhận:
- TA Tỉnh;
- VKS huyện;
- CC THADS;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP.